TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2026/HS-ST
Ngày 28-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Hồng Nhung;

Bà Lành Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025, đối với bị cáo:

Hà Văn V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 29 tháng 12 năm 1992 tại Lạng Sơn; căn cước công dân số: 020092010065; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn N và bà Hà Thị L; có vợ là Lưu Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật; bị bắt để tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2025 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Hoàng Văn L1 - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T, Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Lưu Thị H, sinh năm 1997, có mặt;

Bà Hà Thị L, sinh năm 1973, vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 15/12/2025, Tổ công tác Đ, phối hợp với Hải quan Cửa khẩu Quốc tế Hữu nghị, Công an xã Đ, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại B Hữu nghị thuộc thôn K, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện một đối tượng nam giới điều khiển xe mô tô Jupiter Yamaha, màu đen, biển số 12D1-281.14 di chuyển theo hướng từ nội địa vào khu vực cửa khẩu Quốc tế H1 có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, tổ công tác đã yêu cầu đối tượng dừng xe để kiểm tra, đối tượng khai họ tên là Hà Văn V. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên phải của bị cáo Hà Văn V đang mặc trên người có 01 túi nilon nhỏ màu đen, bên trong túi nilon có 04 gói giấy nhỏ có nhiều màu sắc khác nhau, bên trong mỗi gói đều có chất bột màu trắng nghi là chất ma túy. Bị cáo Hà Văn V khai nhận chất bột màu trắng trong các gói giấy là chất ma túy Heroin, bị cáo Hà Văn V mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa bị cáo Hà Văn V cùng phương tiện, tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong tang vật, tạm giữ phương tiện theo quy định.

Tại bản Kết luận giảm định số: 09/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng là 0,395 gam (đã trừ bì).

Tiến hành kiểm tra chất ma túy có trong cơ thể của Hà Văn V cho kết quả dương tính với chất ma túy, tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Hà Văn V để giám định theo quy định.

Tại bản Kết luận giám định số: 10/KL-KTHS ngày 17/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Trong mẫu nước tiểu thu được của Hà Văn V gửi giám định tìm thấy chất 6-MAM và chất ma túy Morphine. Herroin (Diacetylmorphine) sau khi sử dụng sẽ chuyển hóa thành chất 6-MAM (6-Monocaetylmorphine), 6-MAM sau đó chuyển hóa thành chất ma túy Morphine.

Quá trình điều tra, xác minh tại Công an xã Đ và tại cơ sở cai nghiện M1 thuộc Trung tâm y tế K1, tỉnh Lạng Sơn xác định Hà Văn V, sinh năm 1992, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại cơ sở cai nghiện Methadone Đ thuộc Trung tâm y tế K1, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 18/3/2025 đến ngày 15/12/2025.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Hà Văn V khai nhận: Bản thân đang điều trị nghiện bằng các chất thay thế tại cơ sở cai nghiện M1 thuộc Trung tâm y tế K1 từ ngày 18/3/2025, quá trình đi uống thuốc đã được người cùng đến uống M (không còn nhớ là ai) nói cho biết ở khu vực thôn T, xã Đ gần nhà máy X có người bán ma túy nên khoảng 09 giờ 55 phút ngày 15/12/2025, bị cáo Hà Văn V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Jupiter Yamaha, màu đen, biển số số 12D1-281.14 từ nhà tại thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn đến đoạn gần khu vực nhà máy X thuộc thôn T, xã

Đ, tỉnh Lạng Sơn thì bị cáo Hà Văn V gặp 01 người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ). Lúc này bị cáo Hà Văn V đi lại gần và hỏi người đàn ông trên "có ma túy bán không" thì người này trả lời là "có" nên bị cáo Hà Văn V đưa cho người đàn ông này số tiền 800.000 đồng thì người này lấy từ trong người ra đưa cho bị cáo Hà Văn V 01 túi nilon nhỏ màu đen, bên trong túi nilon có 04 gói giấy nhỏ đều chứa chất ma túy. Sau khi nhận ma túy, bị cáo Hà Văn V cất giấu số ma túy vừa mua được vào trong túi quần bỏ bên phải đang mặc và điều khiển xe mô tô đi về nhà tại thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn với mục đích để sử dụng. Khi bị cáo Hà Văn V về đến Barie số 2 cửa khẩu Quốc tế H1 thuộc thôn K, xã Đ, tỉnh Lang Sơn thì và bị lực lượng Bộ đội Biên phòng, lực lượng C Hữu nghị làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt giữ.

Trước đó, sáng ngày 11/12/2025 trong khi bị cáo Hà Văn V đang nằm điều trị tại Bệnh viện Đa Khoa tỉnh L thì nhận được tin ông Hà Văn N, sinh năm 1973; trú tại: thôn N, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn là bố đẻ của bị cáo Hà Văn V chết do tai nạn nên bị cáo Hà Văn V đã xin ra viện để về phục tang bố. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày bị cáo Hà Văn V ra viện và điều khiển xe mô tô biển số 12D1-281.14 đến một hiệu thuốc (không nhớ tên, địa chỉ) mua 01 chiếc xi lanh kim tiêm và 01 ống nước cất, sau đó, bị cáo Hà Văn V điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn T, xã Đ, gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) mặt đeo khẩu trang đang ngồi trên xe mô tô đỗ cạnh đường, bị cáo Hà Văn V đi lại gần và hỏi "có đồ bán không" có nghĩa là (có ma túy bán không), thì người đàn ông trả lời là "có", bị cáo Hà Văn V nói tiếp "bán cho tôi hai trăm", nói xong bị cáo Hà Văn V lấy tiền đưa cho người đàn ông và được người đàn ông đưa lại cho một gói giấy màu trắng đã đựng sẵn ma túy bên trong. Sau khi nhận ma túy, bị cáo Hà Văn V đã sử dụng hết số ma túy vừa mua bằng hình thức "chích" vào cơ thể, rồi điều khiển xe đi về nhà.

Tại Cáo trạng số 145/CT-VKSKV1 ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn để xét xử đối với bị cáo Hà Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phần tranh tụng:

Bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi như cáo trạng truy tố.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025;

Về mức hình phạt, đề nghị: Xử phạt bị cáo Hà Văn V từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy và 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung, đề nghị: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo và không có tài sản riêng.

Về vật chứng, đề nghị:

Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên, bên trong có 01 gói giấy đựng tổng cộng 0,358 gam chất ma túy Heroin và toàn bộ có vỏ bao gói; 01 chai nhựa dán giấy ghi chữ "NT 15/12/2025" đựng phần nước tiểu còn lại sau giám định của Hà Văn V được niêm phong có chữ ký và đóng dấu của Phòng K;

Trả lại cho bị cáo Hà Văn V 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đen, lắp 01 sim Viettel số thuê bao: 0342.424.114 và trả lại cho chị Lưu Thị H 01 xe mô tô, nhân hiệu Jupiter Yamaha, màu đen, biển số 12D1-281.14 đã qua sử dụng

Về án phí, đề nghị: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Do bị cáo sống tại thôn có kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ cận nghèo, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và bị cáo có tham gia quân đội được giấy khen nhưng không xuất trình tại phiên tòa được. Do đó, đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án Đại diện viện kiểm sát đề nghị, cụ thể, đề nghị: Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy và 03 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đại diện viện kiểm sát tranh luận: Do bị cáo không sinh sống tại xã có kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ cao so với định lượng khởi điểm của khung hình phạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án theo Đại diện viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và giữ nguyên đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo, có ý kiến: Giữ nguyên ý kiến tranh luận;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và bị cáo

không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa và đối chứng với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở xác định: Bị cáo Hà Văn V là đối tượng đang điều trị cai nghiện chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone tại cơ sở cai nghiện Methadone Đ thuộc Trung tâm y tế K1, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 18/3/2025 đến ngày 15/12/2025. Ngày 11/12/2025, bị cáo Hà Văn V mua 01 gói ma túy Heroin và đã sử dụng hết bằng hình thức chích tiêm vào cơ thể. Đến 12 giờ ngày 15/12/2025, bị cáo Hà Văn V tiếp tục mua 800.000 đồng tiền ma túy với một người đàn ông ở khu vực thôn T, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn, mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng, trên đường đến khu vực Barie Cửa khẩu Quốc tế H thuộc thôn K, xã Đ, tỉnh Lạng Sơn thì bị phát hiện, bắt quả tang. Khối lượng chất ma túy Heroin thu giữ của bị cáo Hà Văn V là 0,395 gam. Tiến hành giám định mẫu nước tiểu thu giữ của bị cáo Hà Văn V kết quả tìm thấy chất 6-MAM và chất ma túy Morphine là chất Herroin (Diacetylmorphine) sau khi sử dụng sẽ chuyển hóa thành chất 6-MAM (6-Monocaetylmorphine), 6-MAM sau đó chuyển hóa thành chất ma túy Morphine. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy và Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn truy tố bị cáo Hà Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý chất ma túy và việc quản lý người nghiện chất ma túy trong cai nghiện của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh trật tự trên địa bàn và gián tiếp gây ra những tệ nạn xấu trong xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn thỏa mãn cơn nghiện mà cố ý phạm tội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội và cũng tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện chất ma túy để trở thành người công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo Hà Văn V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 08/01/2026 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh L, xác định bị cáo Hà Văn V không có tài sản riêng. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về Vật chứng: 01 phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên, bên trong có 01 gói giấy đựng tổng cộng 0,358 gam chất ma túy Heroin và toàn bộ có vỏ bao gói; 01 chai nhựa dán giấy ghi chữ "NT 15/12/2025" đựng phần nước tiểu còn lại sau giám định của Hà Văn V được niêm phong có chữ ký và đóng dấu của Phòng K, là chất ma túy và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đen, lắp 01 sim Viettel số thuê bao: 0342.424.114 và 01 xe mô tô, nhãn hiệu Jupiter Yamaha, màu đen, biển số 12D1-281.14, là tài sản của bị cáo và xe mô tô là phương tiện đi lại của gia đình bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho chủ sở hữu.

[9] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Hà Văn V, do không xác định được họ, tên, địa chỉ của người này, nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[10] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, đề xử Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo dưới mức hình phạt mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị đối với tội Tàng trữa trái phép chất ma túy. Nhận thấy, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,395 gam chất ma túy Heroin và bị cáo sinh sống tại xã không thuộc vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về xử phạt bị cáo dưới mức Đại diện viện kiểm sát đề nghị.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuy nhiên bị cáo thuộc gia đình hộ cận nghèo. Do đó, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55; điểm c khoản Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy và căn cứ điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025 đối với tội Sử dụng trái phép chất ma túy;

Căn cứ điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh, tuyên bố: Bị cáo Hà Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy;

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn V 03 (ba) năm 05 (năm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 02 (hai) năm tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo Hà Văn V phải chịu là 05 (năm) năm 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ khi bị bắt để tạm giữ, tạm giam là ngày 15/12/2025.

3. Về vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì có chữ ký cùng tên của giám định viên, bên trong có 01 gói giấy đựng tổng cộng 0,358 gam chất ma túy Heroin và toàn bộ có vỏ bao gói; 01 chai nhựa dán giấy ghi chữ "NT 15/12/2025" đựng phần nước tiểu còn lại sau giám định của Hà Văn V được niêm phong có chữ ký và đóng dấu của Phòng K;

Trả lại cho bị cáo Hà Văn V 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đen, số IMEI 1:860809044447319; số IMEI 2:860809044447301; lắp 01 sim Viettel số thuê bao: 0342.424.114 và trả lại cho chị Lưu Thị H 01 xe mô tô, nhãn hiệu Jupiter Yamaha, màu đen, biển số 12D1-281.14 đã qua sử dụng

(Các vật chứng trên được miêu tả chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2026 giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh L và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn)

4. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hà Văn V, do bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Đình Phương